

Số: 03/2019/QĐ-KDTM

Ngày: 10/4/2019

V/v: Yêu cầu hủy phán quyết
trọng tài

QUYẾT ĐỊNH
VỀ VIỆC YÊU CẦU HỦY PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với Hội đồng xét đơn yêu cầu gồm có:

Thẩm phán chủ tọa

Bà Nguyễn Thị Thúy Hạnh

Các thẩm phán

Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh

Bà Ngô Tuyết Băng

Căn cứ vào Điều 71 của Luật Trọng tài thương mại;

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ kèm theo và Bản sao Phán quyết Trọng tài số 15/18 ngày 12/9/2019 của Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (đã được chứng thực hợp lệ).

Sau khi xem xét Đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài đề ngày 03/10/2018 (Tòa án nhận được ngày 09/10/2018) của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Đ có trụ sở tại: Tầng 16, tháp A, Tòa nhà V, số 191, phố B, quận H, thành phố Hà Nội do ông Phạm Đức H - Người đại diện theo ủy quyền của Bị đơn trong Phán quyết trọng tài vụ kiện số 15/18 ngày 12/9/2018 của Hội đồng Trọng tài gồm các Trọng tài viên: Nguyễn Ngọc T, ông Trần Quang C, ông Đào Ngọc C lập ngày 12/9/2018 tại Hà Nội giải quyết tranh chấp, giữa:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần X

Địa chỉ: Số 16, đường A, phường T, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Đ

Trụ sở: Tầng 16, Tháp A, Tòa nhà V, số 191 phố B, phường L, quận H, thành phố Hà Nội

Bên yêu cầu đề nghị Tòa án hủy Phán quyết trọng tài đối với vụ kiện số 15/18 ngày 12/9/2018 của Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam đã giải quyết tranh chấp phát sinh từ Hợp đồng bảo hiểm máy móc thiết bị.

NỘI DUNG NHƯ SAU

Tại Phán quyết trọng tài vụ kiện số 15/18 ngày 12/9/2018 của Hội đồng trọng tài thuộc Trung tâm trọng tài quốc tế Việt Nam xét xử vụ kiện số 15/18 giữa:

Các bên tranh chấp:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần X

Địa chỉ: Số 16 đường A, phường T, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Đ

Địa chỉ: Tầng 16, tháp A, tòa nhà V số 191 B, phường L, quận H, thành phố Hà Nội

Hội đồng Trọng tài căn cứ vào các quy định liên quan của pháp luật Việt Nam, quy tắc tố tụng trọng tài của VIAC đã phán quyết:

“1. Chấp nhận một phần yêu cầu của Nguyên đơn, theo đó buộc Bị đơn - tức Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Đ, phải trả cho Nguyên đơn - tức Công ty Cổ phần X số tiền là 1.650.325.281đ, trong đó: tiền bồi thường bảo hiểm là 1.509.090.910đ, tiền lãi chậm trả là 141.234.371đ

2. Về phí trọng tài: Tổng phí trọng tài trong vụ tranh chấp là 172.415.000đ. Buộc Nguyên đơn phải chịu phí trọng tài là 75.863.000đ, Bị đơn phải chịu phí trọng tài là 96.552.000đ. Do Nguyên đơn đã nộp toàn bộ phí trọng tài cho VIAC nên Bị đơn phải hoàn trả cho Nguyên đơn số tiền phí trọng tài là 96.552.000đ

3. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Phán quyết trọng tài này được lập, Bị đơn có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ thanh toán nêu tại Mục IV.1 và Mục IV.2 cho Nguyên đơn. Trường hợp Bị đơn chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán nêu tại Mục IV.1 và Mục IV.2 trên đây, Bị đơn phải trả lãi trên số tiền chậm trả cho Nguyên đơn theo mức lãi suất là 10%/năm căn cứ quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015”

Không đồng ý với Phán quyết nêu trên, ngày 03/10/2018 Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Đ (Gọi tắt Tổng Công ty B) lập Đơn yêu cầu hủy Phán quyết cho Tòa án với lý do:

Hội đồng Trọng tài đã vi phạm nghiêm trọng nguyên tắc tố tụng trong việc điều hành phiên họp. Tại phiên họp giải quyết tranh chấp, Hội đồng Trọng tài đã bỏ qua phần tranh luận giữa các đương sự, không tạo cơ hội để Bị đơn và Nguyên đơn được nói, được tranh luận tại phiên họp trọng tài nhằm làm rõ bản chất của vụ tranh chấp. Vì vậy, toàn bộ nội dung của Phán quyết mang tính chủ

quan, phiên diện, sai lệch bản chất, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Bị đơn.

Bên liên quan: Công ty Cổ phần X (Công ty X) không đồng ý với yêu cầu hủy phán quyết Trọng tài và cho rằng VIAC đã giải quyết vụ tranh chấp 15/18 đúng quy định của pháp luật, đảm bảo nguyên tắc tổ tụng từ giai đoạn thụ lý đơn kiện đến điều hành phiên họp giải quyết tranh chấp và ra phán quyết. Tại phiên họp, Hội đồng Trọng tài đã đề Nguyên đơn và Bị đơn được hỏi, được tranh luận công khai, bình đẳng ra đưa ra phán quyết độc lập, khách quan vô tư.

Văn bản phản hồi của Trung tâm Trọng tài gửi Tòa án có nội dung: Thành phần Hội đồng Trọng tài, thủ tục tổ tụng trọng tài khi giải quyết vụ tranh chấp đã được tiến hành phù hợp với thỏa thuận của các bên và Luật Trọng tài thương mại. Bị đơn (Tổng Công ty B) không chỉ ra được bất kỳ một quy định nào trong Luật Trọng tài hay Quy tắc tổ tụng trọng tài của Trung tâm để chứng minh quy tắc tổ tụng tại phiên họp bị vi phạm nghiêm trọng nên đề nghị không chấp nhận yêu cầu hủy phán quyết trọng tài do Tổng Công ty B yêu cầu.

Tại phiên họp xét đơn:

Bên yêu cầu vẫn giữ yêu cầu hủy phán quyết và trình bày: Vì nghĩ rằng Hội đồng trọng tài đã hiểu những nội dung trình bày của mình nên Tổng Công ty B không yêu cầu Hội đồng Trọng tài cho các bên có thêm thời gian tranh luận nhằm làm rõ nội dung của tranh chấp tại phiên họp giải quyết tranh chấp nên phán quyết không bảo vệ quyền lợi cho Tổng Công ty B. Bên liên quan không đồng ý hủy phán quyết và cho rằng lý do đề nghị hủy phán quyết của Bên yêu cầu không hợp lý.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm và đề xuất hướng giải quyết việc kiện:

+ Về thủ tục thụ lý: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thụ lý hồ sơ việc thông báo cho Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, VIAC, Bên yêu cầu và Bên liên quan đúng quy định và giải quyết vụ việc đúng thẩm quyền và thời hạn theo qui định tại khoản 3 Điều 414 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và điểm g khoản 2 Điều 7 Luật Trọng tài thương mại.

Tại phiên họp Hội đồng xét đơn yêu cầu đã thực hiện đúng qui định tại Điều 71 Luật Trọng tài Thương mại.

- Tại phiên họp, Bên yêu cầu, Bên liên quan đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo qui định của Luật Trọng tài thương mại và các văn bản pháp luật có liên quan.

+ Xét về nội dung Phán quyết Trọng tài vụ tranh chấp số 15/18: Đã phù hợp với quy định của pháp luật, vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Trung tâm trọng tài Quốc tế Việt Nam do các bên có thỏa thuận trọng tài khi xảy ra tranh chấp, thỏa thuận này có hiệu lực. Yêu cầu hủy phán quyết trọng tài của Bên yêu cầu thuộc nội dung căn cứ tại Điều 71 Luật Trọng tài Thương mại, Hội đồng xét đơn không giải quyết lại vụ tranh chấp về nội dung.

Vì vậy đề nghị không chấp nhận yêu cầu hủy phán quyết của Tổng Công ty B. Về lệ phí Tòa án đề nghị theo quy định.

XÉT THẤY

1. Về thủ tục tố tụng:

Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 13/9/2018 Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Đ (Tổng Công ty B) nhận được Phán quyết trọng tài đối với vụ kiện số 15/18; Ngày 09/10/2018 Tổng Công ty B nộp đơn khởi kiện yêu cầu hủy phán quyết. Như vậy đơn khởi kiện được nộp trong thời hạn 30 ngày đúng quy định tại Điều 69 Luật Trọng tài thương mại.

Ngày 22/02/2019, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thụ lý việc kinh doanh thương mại số 04/2019/KTST về việc “Yêu cầu hủy phán quyết trọng tài” đối với Phán quyết của trọng tài trong vụ kiện số 15/18 ngày 12/9/2018 của Trung tâm trọng tài Quốc tế Việt Nam giữa Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Đ và Công ty Cổ phần X (Công ty X), cùng ngày Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội ra Thông báo thụ lý yêu cầu hủy phán quyết trọng tài số 77/2019/TBTL và tổng đạt cho các bên liên quan.

Ngày 04/3/2019 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận được Bản tự khai của Tổng Công ty B và Công ty X

Căn cứ Khoản 3 Điều 71 của Luật Trọng tài Thương mại năm 2010, ngày 27/03/2019 Tòa án ra quyết định mở phiên họp giải quyết yêu cầu hủy phán quyết trọng tài của Tổng Công ty B.

2. Xét yêu cầu hủy Phán quyết Trọng tài của Tổng Công ty B, Hội đồng xét đơn thấy:

- Về thẩm quyền giải quyết: Hội đồng trọng tài thụ lý vụ tranh chấp là đúng thẩm quyền theo thỏa thuận của các bên qui định tại Điều 12 của Hợp đồng bảo hiểm máy móc thiết bị của chủ thầu và phù hợp Điều 5 của Luật Trọng tài thương mại qui định về điều kiện giải quyết tranh chấp bằng trọng tài.

- Về thành phần Hội đồng trọng tài đúng theo qui định tại Điều 39 của Luật Trọng tài thương mại và Điều 10, Điều 11 qui tắc tổ tụng trọng tài.

- Bên yêu cầu đưa ra căn cứ hủy phán quyết trọng tài là Hội đồng trọng tài đã vi phạm nghiêm trọng nguyên tắc tổ tụng trong việc điều hành phiên họp, bỏ qua phần tranh luận giữa các bên đương sự, không tạo cơ hội để bị đơn và nguyên đơn được nói, được tranh luận tại phiên họp nhằm làm rõ bản chất của vụ tranh chấp nhưng không có chứng cứ chứng minh. Theo qui định tại Điều 68 của Luật Trọng tài thương mại qui định về các căn cứ hủy phán quyết trọng tài: Khi xem xét căn cứ hủy Phán quyết trọng tài Hội đồng xét đơn phải trên cơ sở Luật Trọng tài thương mại và Qui tắc tổ tụng trọng tài để xác định xem Phán quyết có vi phạm một trong các trường hợp qui định tại Điều 68 Luật Trọng tài thương mại không. Tuy nhiên các căn cứ do bên yêu cầu đưa ra để hủy phán quyết trọng tài không có căn cứ chấp nhận.

Từ nội dung trên, không có căn cứ hủy phán quyết trọng tài số 15/18 của Trung tâm trọng tài Quốc tế Việt Nam

Về lệ phí: Tổng Công ty B phải chịu 500.000 đồng lệ phí kinh doanh thương mại.

Từ những nhận định trên

- Áp dụng Điều 414; Điều 415 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

- Áp dụng Điều 68, Điều 69, Điều 71, Điều 72 Luật Trọng tài Thương mại năm 2010

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Không chấp nhận yêu cầu Hủy Phán quyết Trọng tài vụ kiện số 15/18 được lập ngày 12/9/2018 của Hội đồng Trọng tài Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam về giải quyết tranh chấp phát sinh từ hợp đồng bảo hiểm máy móc thiết bị của chủ thầu, giữa:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần X

Địa chỉ: Số 16, đường A, phường T, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Người đại diện theo pháp luật: **Ông Nguyễn Quang H.** Chức vụ: Giám đốc Công ty

Bị đơn: Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Đ

Địa chỉ: Tầng 16, Tháp A, tòa nhà V, số 191 B, phường L, quận H, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: **Ông Trần Hoài A.** Chức vụ: Tổng giám đốc.

2. Về lệ phí: Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Đ phải chịu 500.000 đồng lệ phí kinh doanh thương mại, Tổng Công ty đã nộp tạm ứng 500.000 đồng theo biên lai số 0017006 ngày 24/01/2019 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này là quyết định cuối cùng và có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày ký, các bên, Hội đồng trọng tài không có quyền khiếu nại, kháng cáo, Viện kiểm sát không có quyền kháng nghị.

Nơi nhận:

- Các bên;
- Hội đồng trọng tài;
- Cục thi hành án dân sự Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT ĐƠN YÊU CẦU
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Hạnh